

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
Trường THCS TRẦN QUỐC TUẤN
Tổ Ngữ văn

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN NGỮ VĂN
KHỐI LỚP 7
TUẦN 15 (13/12 - 18/12/2021)

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề Khối lớp 7	Luyện nói phát biểu cảm nghĩ về tác phẩm văn học Điệp ngữ Chơi chữ Một thứ quà của lúa non.
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu. Đọc đề bài Phát biểu cảm nghĩ về bài thơ “ Cảnh khuya” và “ Rằm tháng giêng” của Hồ Chí Minh Đọc và thực hiện phần 1,2,3 SGK/154,155.	Tập làm văn : LUYỆN NÓI PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ VỀ TÁC PHẨM VĂN HỌC I. ĐỀ BÀI: Phát biểu cảm nghĩ về bài thơ “ Cảnh khuya” và “ Rằm tháng giêng” của Hồ Chí Minh 1. Tìm hiểu đề và tìm ý - Phát biểu cảm nghĩ về tác phẩm văn học - Đối tượng biểu cảm: Bài thơ “Cảnh khuya” và “ Rằm tháng giêng” - Hồ Chí Minh 2. Dàn bài a.. Mở bài: Giới thiệu bài thơ và cảm nghĩ chung của em b. Thân bài: Nêu cảm nghĩ của em - Cảm nhận, tưởng tượng về hình tượng thơ trong tác phẩm - Cảm nghĩ về nhân vật trữ tình trong bài thơ c.Kết bài: Tình cảm của em đối với bài thơ
Thực hành luyện nói	II. LUYỆN NÓI Các nhóm sẽ lần lượt lên trình bày bài làm của mình

Các em tham khảo không cần ghi vào tập

a. Mở bài

Bài thơ “Cảnh khuya” được Bác sáng tác năm 1947 thời kỳ đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Giữa không khí vất vả, giữa sự ác liệt của chiến tranh, cảnh rừng Việt Bắc và người chiến sĩ cộng sản vẫn thật đẹp, thật yên bình và ung dung, tự tại.

b. Thân bài:

Thiên nhiên Việt Bắc được tái hiện trong hai câu thơ đầu.

Tiếng suối trong như tiếng hát xa

Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa

Cảm nhận tiếng suối bằng tâm hồn nghệ sĩ nên sự so sánh cũng thật độc đáo, tài tình. Tiếng suối - âm thanh của thiên nhiên núi rừng vang vọng trong đêm khuya tĩnh mịch mà trong trẻo, ngân nga như tiếng hát ấm áp, nồng nàn ở đâu vắng lại. Cái “hiện đại” ở Bác là thế. Lấy tiếng ca làm chuẩn mực để từ đó gọi lên tiếng suối thân quen mà thật trữ tình.

Rừng Việt Bắc bạt ngàn với những cây cổ thụ vươn xa được ánh trăng chiếu rọi.

Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa

Phải chăng ánh trăng “lồng” vào cây cổ thụ và bóng cổ thụ lại “lồng” vào những khóm hoa. Nếu thế có gì đó không ổn. Ở đây là bóng trăng lồng chiếu vào cây cổ thụ in trên mặt đất thành những bông hoa màu trắng sáng. Cảnh đẹp mà lại như quấn quýt với nhau, nhờ điệp từ “lồng” mà gợi nên cái ấm áp, sự thân tình hoà quyện.

Trong tư tưởng của em, núi rừng hoang sơ và bí hiểm, bạt ngàn mà lạnh lẽo giờ trở nên thơ mộng, đáng yêu làm sao. Ước gì có thể được một lần ở đó mà cảm nhận vẻ đẹp non nước mình mà nhớ Bác, người chiến sĩ vĩ đại của dân tộc.

*Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ
Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà*

Cảnh đẹp như tranh vẽ hay là cảnh đang như vẽ, khắc ghi hình ảnh con người. Người ngồi đó vì ngắm cảnh đẹp hay vì lo cho dân, cho nước. Có lẽ là cả hai, có thể nói như vậy vì điệp từ nối tiếp “chưa ngủ” được Hồ Chí Minh đặt đúng chỗ có tác dụng là tấm bản lề mở ra hai phía tâm hồn. Chất chiến sĩ và nghệ sĩ, cái khô khan trong hoàn cảnh khốc liệt và cái lãng mạn bay bổng của tâm hồn tưởng như đối lập nhau giờ lại hoà hợp trong tâm hồn, trong con người Hồ Chí Minh tạo nên hình tượng hoàn mỹ.

c. Kết bài

“Cảnh khuya” là một bài thơ hay, vừa hiện đại lại vừa cổ điển. Không chỉ đẹp ở cảnh mà còn đẹp ở người. Không chỉ vang vọng bởi tiếng suối mà còn đọng mãi trong độc giả hình ảnh con người vĩ đại - Hồ Chí Minh.

Tiếng việt ĐIỆP NGỮ

I. ĐIỆP NGỮ VÀ TÁC DỤNG CỦA ĐIỆP NGỮ

1. Ví dụ:

a.

+ Nghe (3 lần) → nhấn mạnh cảm giác khi nghe tiếng gà.

+ Vì (4 lần) → nhấn mạnh mục đích chiến đấu của chiến sĩ.

+ Tiếng gà trưa (4 lần) → gợi kỉ niệm, điểm nhịp cho cảm xúc

b. Cụm từ “chưa ngủ” lặp lại hai lần

→ Là tấm bản lề mở ra hai phía tâm trạng trong cùng một con người.

c. Câu “Hồ Chí Minh muôn năm!” lặp lại ba lần

→ Thể hiện lòng tự hào, niềm tin vào Bác Hồ kính yêu của anh hùng Nguyễn Văn Trỗi.

Đọc khổ thơ đầu và khổ thơ cuối bài Tiếng gà trưa và trả lời câu hỏi 1,2 SGK/152.

Đọc ghi nhớ 1 SGK/152

Đọc các ví dụ và trả lời câu hỏi SGK/152.

Đọc ghi nhớ SGK/152

Đọc ví dụ và trả lời câu hỏi 1,2,3 SGK/164

⇒ **Điệp ngữ**

→ **Ghi nhớ 1:** sgk/152

* **Lưu ý:** Cần phân biệt điệp ngữ là một biện pháp tu từ với lỗi lặp từ thường gặp.

II. CÁC DẠNG ĐIỆP NGỮ

1. Ví dụ:

- a. ...Nghe xao động nắng trưa,
Nghe bàn chân đỡ mỏi
Nghe gọi về tuổi thơ...

(Xuân Quỳnh)

→ **Điệp ngữ cách quãng**

- b. ...Chuyện kể từ nỗi nhớ sâu xa
Thương em, Thương em, Thương em, biết
mấy?

→ **Điệp ngữ nối tiếp**

c. Cùng trông lại mà cùng chẳng thấy
Thấy xanh xanh những mấy ngàn dâu.

→ **Điệp ngữ chuyển tiếp (điệp ngữ vòng).**

→ **Ghi nhớ 2:** sgk/152

Tiếng Việt CHƠI CHỮ

I. Thế nào là chơi chữ?

1. Ví dụ:

+ Lợi₁: lợi ích

+ Lợi_{2,3}: Nướu răng (bộ phận bao xung quanh
răng, giữ cho răng chắc).

-> Dựa vào hiện tượng đồng âm.

<p>Độc ghi nhớ 1 SGK/164</p> <p>Độc các ví dụ và trả lời câu hỏi SGK/164.</p> <p>Độc ghi nhớ 2 SGK/165.</p> <p>Độc chú thích SGK/ 161 và gạch chân những ý chính về tác giả và tác phẩm SGK/161</p>	<p><i>Tạo sự dí dỏm, hài hước để châm biếm nhẹ nhàng.</i></p> <p>→ Ghi nhớ 1 SGK/164</p> <p>II. CÁC LỐI CHƠI CHỮ: Ví dụ SGK/164</p> <p>a. Lợi -> Dùng từ ngữ đồng âm</p> <p>b. Ranh tướng -> Dùng lối nói trại âm</p> <p>c. Mênh mông ... -> Dùng cách điệp âm</p> <p>d. Cá đôi – cối đá Mèo cái – cái kèo -> Dùng lối nói lái</p> <p>e. Sầu riêng – vui chung -> Dùng từ ngữ trái nghĩa</p> <p>→ Ghi nhớ 2 SGK/165</p> <p style="text-align: center;">Văn bản MỘT THỨ QUÀ CỦA LÚA NON: CỒM -Thạch Lam-</p> <p>I. ĐỌC-HIỂU CHÚ THÍCH:</p> <p>1. Tác giả: sgk/161</p> <p>2. Tác phẩm: - Xuất xứ: sgk/161</p> <p>- Thể loại: Tùy bút</p> <p>- Phương thức biểu đạt: Biểu cảm</p> <p>- Bố cục: Ba đoạn</p> <p>II. ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN:</p> <p>1.Sự hình thành và nguồn gốc của cốm: - Từ hương thơm của lúa non → trong cái vỏ xanh → một giọt sữa trắng thơm → đông lại</p>
---	---

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM Củng cố kiến thức Tuần 15
(Các em thực hiện trên K12)

Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất:

Câu 1. Điệp ngữ là gì?

- A. Khi nói hoặc viết, người ta có thể dùng biện pháp lặp lại từ ngữ (hoặc cả một câu) để làm nổi bật ý, gây cảm xúc mạnh.
- B. Việc vận dụng sự gần âm, đồng âm để tạo ra lối diễn đạt vui nhộn, hài hước
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B sai

Câu 2. Điệp ngữ có mấy dạng

- A. 2 dạng
- B. 3 dạng
- C. 4 dạng
- D. 5 dạng

Câu 3. Xác định kiểu điệp ngữ trong câu sau:

*Anh đã tìm em, rất lâu, rất lâu
Cô gái Thạch Kim Thạch Nhọn
Khăn xanh, khăn xanh phơi đầy lán sớm
Sách giấy mở tung tăng trắng cả rừng chiều.*

- A. Điệp cách quãng
- B. Điệp ngữ nối tiếp
- C. Điệp ngữ chuyển tiếp
- D. Cả A và B

Câu 4. Xác định kiểu điệp ngữ trong đoạn thơ dưới đây

*Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm
Nhóm niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi
Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui
Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ*

- A. Điệp ngữ cách quãng
- B. Điệp ngữ nối tiếp
- C. Điệp ngữ chuyển tiếp
- D. Cả B và C đều đúng

Câu 5. Chơi chữ là gì?

- A. Chơi chữ là lợi dụng đặc sắc về âm, về nghĩa của từ ngữ để tạo sắc thái dí dỏm, hài hước, làm câu văn hấp dẫn và thú vị.
- B. Chơi chữ là sự đảo ngược âm tiết, tạo ra nhạc điệu cho câu văn, câu thơ.
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai

Câu 6. Chơi chữ thường được sử dụng trong cuộc sống thường ngày, trong văn thơ, đặc biệt trong thơ trào phúng, câu đối, câu đố... đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 7. Các lối chơi chữ thường gặp?

- A. Dùng từ đồng âm, gần âm (trại âm)
- B. Dùng từ đồng nghĩa, trái nghĩa, gần nghĩa
- C. Dùng cách điệp âm, nói lái
- D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 8. Lối chơi chữ nào được sử dụng trong câu “Cô Xuân đi chợ Hạ, mua cá thu về, chợ hã còn đông...”

- A. Dùng từ đồng âm
- B. Dùng cặp từ trái nghĩa
- C. Dùng từ cùng trường nghĩa
- D. Dùng lối nói lái

Câu 9. Câu sau sử dụng lối chơi chữ nào?

Mời cô mời bác ăn chung

Sầu riêng mà hóa vui chung trăm nhà.

- A. Dùng từ ngữ trái nghĩa
- B. Dùng cách điệp âm
- C. Dùng lối nói lái
- D. Dùng từ đồng nghĩa

Câu 10. Một thứ quà của lúa non: Cốm thuộc thể loại gì?

- A. Kí sự
- B. Hồi kí
- C. Truyện ngắn
- D. Tùy bút

Câu 11. Văn bản “ Một thứ quà của lúa non: Cốm” được viết bởi tác giả ?

- A. Xuân Quỳnh
- B. Thạch Lam

C. Nguyễn Khuyến

D. Huy Cận

Câu 12. Bài văn đã viết về Cốm ở những phương diện nào?

A. Nguồn gốc và cách thức làm cốm

B. Vẻ đẹp và công dụng của cốm

C. Sự thưởng thức cốm

D. Cả 3 phương diện trên